

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT NƯỚC / BÌNH NƯỚC PHỤ HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2022)

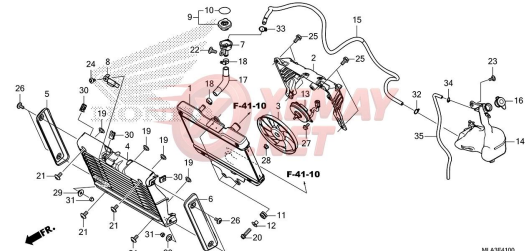
Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-nuoc-binh-nuoc-phu-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003661>
— mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 39 chi tiết	Có giá tham khảo: 39/39	Tổng giá trị: 28,459,416đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

**EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT
NƯỚC / BÌNH NƯỚC PHỤ HONDA REBEL
1100 (2022)**

Mã EPC	EPCDOV0003661
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2022)
Số phụ tùng	39 chi tiết
Tổng giá trị	28,459,416đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (39 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT NƯỚC / BÌNH NƯỚC
PHỤ HONDA REBEL 1100 (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Kết tản nhiệt 19010-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	19010MLAA01	1	13,794,933đ
2	Lồng quạt kết tản nhiệt 19015-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	19015MLAA01	1	1,327,438đ
3	Cánh quạt kết tản nhiệt 19020-MFG-D01 HONDA CB 650, REBEL 1100	19020MFGD01	1	276,551đ
4	Tấm bảo vệ kết tản nhiệt 19032-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	19032MLAA00	1	2,415,741đ
5	Ốp phải cạnh kết nước 19033-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	19033MLAA00	1	837,783đ
6	Ốp trái cạnh kết nước 19034-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	19034MLAA00	1	837,783đ
7	Lọc nước làm mát 19035-KVZ-631 HONDA REBEL 1100	19035KVZ631	1	486,402đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Đai nẹp dây điện 19036-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	19036MLAA00	1	107,368đ
9	Nắp kết tản nhiệt 19037-GEE-710 HONDA CB 500, REBEL 1100, SH 125	19037GEE710	1	854,051đ
9	Nắp kết tản nhiệt 19037-KVB-902 HONDA AIR BLADE 125, CB 500, LEAD 110, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, WINNER R	19037KVB902	1	222,921đ
9	Nắp kết tản nhiệt 19037-MCA-G61 HONDA CB 500, REBEL 1100, SH 350	19037MCAG61	1	313,967đ
10	Tem nắp kết tản nhiệt 19046-KVB-902 HONDA AIR BLADE 125, CB 500, LEAD 110, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, WINNER R	19046KVB902	1	46,366đ
10	Tem nắp kết tản nhiệt 19046-MCA-G61 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 350	19046MCAG61	1	73,205đ
10	(G1) Nắp kết tản nhiệt 19046-PAA-A00 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 125	19046PAAA00	1	102,487đ
11	Cao su kết tản nhiệt 19051-KA3-830 HONDA CB 1000, REBEL 1100, SH 350	19051KA3830	1	73,205đ
12	Bạc đệm kết tản nhiệt 19052-MGH-640 HONDA CB 1000, REBEL 1100	19052MGH640	1	70,064đ
13	Mô tơ quạt làm mát 19080-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	19080MLAA01	1	3,248,643đ
14	Bình chứa dung dịch làm mát 19101-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	19101MLAA00	1	1,303,038đ
15	Ống bình chứa dung dịch làm mát 19102-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	19102MLAA00	1	403,438đ
16	Nắp hộp nước làm mát 19109-KBP-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	19109KBP900	1	30,640đ
17	Ống lọc cổ kết tản nhiệt 19504-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	19504MLAA00	1	206,601đ
18	Kẹp A ống nước 19505-KS6-700 HONDA CB 300, REBEL 1100	19505KS6700	1	177,288đ
19	Bạc đệm chắn bùn trước 61105-MA3-000 HONDA CB 250, REBEL 1100	61105MA3000	1	74,443đ
20	Bu lông 6X22 90021-GHB-670 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90021GHB670	1	56,218đ
21	Bu lông đặc biệt 6X12 90101-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90101K87A00	1	36,008đ
22	Vít 6x14 90106-KBV-000 HONDA REBEL 1100	90106KBV000	1	65,212đ
23	Bu lông dây điện 90114-MAC-780 HONDA REBEL 1100, SH 125	90114MAC780	1	42,726đ
24	Vít 5X10.5 90114-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	90114MLAA00	1	51,720đ
25	Bu lông 6x14 90120-GHB-611 HONDA REBEL 1100	90120GHB611	1	62,963đ
26	Bu lông 5x12 90154-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	90154MLAA00	1	62,963đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
27	Bu lông 5mm 90196-MBB-003 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90196MBB003	1	60,715đ
28	Đai ốc 5mm 90315-MK3-003 HONDA CB 650, REBEL 1100	90315MK3003	1	33,010đ
29	Bạc đệm ống dẫn nhiên liệu dư 90505-MGZ-A00 HONDA CB 500, REBEL 1100	90505MGZA00	1	33,138đ
30	Đai ốc kẹp 5mm 90677-KAN-961 HONDA CB 1000, DREAM 110, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125	90677KAN961	1	60,192đ
31	Ốc mũ bắt cổ xả 5mm 94021-050-700S HONDA REBEL 1100	94021050700S	1	25,794đ
32	Kẹp ống dẫn xăng B10 95002-02100 HONDA Xe Ga, Xe Số	9500202100	1	10,854đ
33	ĐAI ỐC KẸP ỐNG 95002-02120 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	9500202120	1	10,854đ
34	Kẹp ống dẫn xăng C9 95002-50000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9500250000	1	14,472đ
35	Ống 5X390 95005-503-9030 HONDA	950055039030	1	548,221đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng REBEL 1100 · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-nuoc-binh-nuoc-phu-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003661> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT NƯỚC / BÌNH NƯỚC PHỤ HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003661). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-nuoc-binh-nuoc-phu-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003661>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT NƯỚC / BÌNH NƯỚC PHỤ HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003661)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-nuoc-binh-nuoc-phu-honda-rebel-1100-2022--EPDOV0003661>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT NƯỚC / BÌNH NƯỚC PHỤ HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003661)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-nuoc-binh-nuoc-phu-honda-rebel-1100-2022--EPDOV0003661>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT NƯỚC / BÌNH NƯỚC PHỤ HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003661)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.